



THAM LUẬN CHÍNH SÁCH THÔNG TIN TRONG THƯ VIỆN SỐ

Nguyễn Văn Thiên

Khoa Thư viện Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Email: Thiennv@huc.edu.vn

ĐT: 0912652211

Tóm tắt:

Bài viết này hệ thống hóa và hoàn thiện khái niệm về chính sách thông tin; Thư viện số; Chính sách thông tin trong thư viện số; Phân tích, luận giải về những vấn đề cần lưu ý khi thiết lập chính sách thông tin, áp dụng chính sách thông tin trong thư viện số.

1. Giới thiệu tổng quan về vấn đề nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu:

Chính sách thông tin đã trở thành một lĩnh vực nghiên cứu nổi bật trong những thập niên cuối của thế kỷ trước khi xã hội có sự chuyển dịch từ nền kinh tế công nghiệp sang xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức. Xu hướng nghiên cứu và xây dựng thư viện số phát triển mạnh mẽ trên thế giới từ những năm 90, nhiều dự án thư viện số lớn được triển khai tại các nước phát triển. Tại Việt Nam từ đầu thế kỷ 21 đến nay việc nghiên cứu và triển khai thư viện số được nhiều cá nhân và tổ chức thực hiện. Có nhiều vấn đề cần quan tâm khi xây dựng một thư viện số trong đó có việc thiết lập và áp dụng chính sách thông tin.

Thông qua việc nghiên cứu lý thuyết về chính sách thông tin, thư viện số, bài viết này nhằm hoàn thiện những vấn đề lý luận về chính sách thông tin trong thư viện số, những vấn đề cần lưu ý khi thiết lập và áp dụng chính sách thông tin trong thư viện số.

2. Một số khái niệm

+ Chính sách thông tin

Trên thực tế đã có nhiều định nghĩa về chính sách thông tin. Theo Braman S. chính sách thông tin (Information policy) là tập hợp của tất cả các luật, quy định và chính sách công nhằm khuyến khích, hạn chế việc tạo ra, sử dụng, lưu trữ, tiếp cận, truyền thông và phổ biến thông tin. Evelyn Daniel (Khoa Thông tin

Thư viện Trường Đại học Bắc Carolina – Hoa Kỳ) cũng đưa ra định nghĩa tương tự về chính sách thông tin. Theo Evelyn Daniel chính sách thông tin là tập hợp các quy tắc, chính thức và không chính thức trực tiếp hạn chế hoặc khuyến khích định hướng dòng thông tin.

Như vậy có thể thấy chính sách thông tin là tập hợp các luật, qui định, qui chế... nhằm điều tiết việc tạo, thu thập, lưu trữ, sử dụng và phổ biến thông tin. Chính sách thông tin gồm và liên quan đến những vấn đề cơ bản như: Quyền sở hữu trí tuệ; Các quy định về kinh tế; Tự do ngôn luận; Bảo mật thông tin; Quản lý truy cập; Phổ biến thông tin và chính sách công liên quan đến việc sử dụng thông tin.

Chính sách thông tin là sự kết hợp của nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm khoa học thông tin, kinh tế, luật và chính sách công. Chính sách thông tin có thể được xem xét từ nhiều phương diện và qui mô khác nhau, ví dụ xem xét từ qui mô: Chính sách thông tin quốc gia, ngành hay thậm chí trong một đơn vị, tổ chức.

+ *Thư viện số*

Có nhiều cá nhân, tổ chức đã đưa ra các định nghĩa về thư viện số. Tiêu biểu như: Arms W.Y; Chen H., Houston A.L.; Reddy R., Wladawsky-Berger I. ; Sun Microsystems; Witten và Bainbridge; Ian Witten, Liên đoàn thư viện Hoa Kỳ - The Digital Library Federation... Các định nghĩa này tiếp cận thư viện số từ những phương diện khác nhau xem xét từ bản chất có thể rút ra khái niệm thư viện số là nơi trình bày những bộ sưu tập thông tin có tổ chức. Đối tượng của những bộ sưu tập đó là nguồn tài liệu số cùng với các phương thức: truy hỏi, chọn lọc, truy cập, tổ chức và bảo quản bộ sưu tập đó.

Các yếu tố chính cấu thành thư viện số bao gồm: Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; Tài liệu số; Cán bộ thư viện và người dùng tin. Các hoạt động chính trong một thư viện số bao gồm: Thu thập, xử lý, tổ chức và phân phối thông tin.

Xem xét tổng thể các yếu tố và hoạt động trong thư viện số ta thấy có những điểm tương đồng so với thư viện truyền thống. Tuy nhiên, trong thư viện số cũng có những đặc điểm khác biệt trong cách thức thực hiện công việc. Điều đó đã đặt ra nhiều vấn đề đối với việc xây dựng, vận hành và quản lý thư viện số.

+ *Chính sách thông tin trong thư viện số*

Trên thực tế, chưa có khái niệm cụ thể về chính sách thông tin trong thư viện số. Tuy nhiên căn cứ vào các khái niệm đã đề cập ở trên, theo tác giả chính sách thông tin trong thư viện số là tập hợp các qui định được thiết lập và áp dụng để phục vụ cho việc xây dựng, vận hành, quản lý và phát triển một thư viện số đúng với mục tiêu mà thư viện hay tổ chức nào đó đề ra. Những qui định về chính sách thông tin trong thư viện số liên quan đến nhiều hoạt động trong đó tập trung vào các hoạt động chính như: thu thập, xử lý, tổ chức và phổ biến thông tin. Nội dung của những qui định này tập trung vào nhiều vấn đề như: Tiếp cận thông tin; Bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ; Phổ biến thông tin; An toàn thông tin...

Tương tự như thư viện truyền thống, thư viện số có sứ mệnh đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng của mọi người vào kho tàng tri thức chung. Song, các hoạt động quản lý và sử dụng vốn tư liệu trong thư viện cũng bị chế định bởi vấn đề bản quyền. Việc thực thi bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ trong thư viện số sẽ làm cân bằng lợi ích giữa người tạo và sở hữu thông tin và người khai thác, sử dụng thông tin. Vấn đề bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ trong thư viện số cần được xem xét từ các phương diện như: Quyền để thư viện được sở hữu tài liệu số trong hệ thống của mình để phục vụ công chúng; Quyền và những luật định mà người sử dụng thông tin trong thư viện số được hưởng cũng như phải tuân thủ.

Phổ biến thông tin trong thư viện số, chính là việc cung cấp thông tin (tài liệu) đến cho người dùng. Thiết lập chính sách phổ biến thông tin trong thư viện số là việc xây dựng và thực thi các qui định nhằm đảm bảo cho việc phổ biến thông tin được hiệu quả, an toàn, đúng qui định của pháp luật cũng như đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của người dùng. Nói một cách khác chính sách phổ biến thông tin trong thư viện số chính là quyền mà thư viện cho phép người dùng tin tiếp cận đến tài liệu được quản trị trong thư viện số.

Phương thức cung cấp thông tin qua môi trường mạng của thư viện số có thể làm cho việc truy cập trở nên rộng rãi hơn. Tuy vậy điều này đã nảy sinh ra nhiều vấn đề trong đó có sự liên đới đến an toàn thông tin. Chính vì vậy trong thiết lập chính sách thông tin của thư viện số, nội dung an toàn thông tin rất cần được quan tâm chú trọng.

3. Những vấn đề cần lưu ý trong thiết lập chính sách thông tin trong thư viện số

Qua phân tích khái niệm và các nội dung của thiết lập chính sách thông tin trong thư viện số có thể nhận thấy đây là một hoạt động rất quan trọng nhằm đảm bảo cho một thư viện số phát triển bền vững. Để có thể thiết lập được một chính sách thông tin phù hợp, khoa học đạt được mục tiêu phổ biến thông tin đến người dùng, đồng thời cân bằng được lợi ích của các bên liên quan cũng như phù hợp qui định của pháp luật là vấn đề cần được xem xét kỹ lưỡng. Các thư viện khi thiết lập chính sách thông tin trong thư viện số cần lưu ý nhiều yếu tố, trong đó tập trung vào những vấn đề sau:

+ *Tuân thủ theo những qui định của pháp luật hiện hành*

Yếu tố đầu tiên các thư viện cần quan tâm trong việc thiết lập chính sách thông tin của thư viện số chính là phải tuân thủ theo những qui định của pháp luật hiện hành. Điều này phải được thể hiện trong nội dung các qui định được của chính sách thông tin. Nội dung các qui định này phải được xây dựng dựa trên các căn cứ pháp lý. Trong một nghiên cứu được Khoa Thư viện Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội thực hiện năm 2015, kết quả khảo sát thực tế cho thấy tại Việt Nam hiện nay đã có nhiều văn bản pháp qui liên quan đến quản lý thư viện hiện đại. Tuy nhiên, hệ thống văn bản qui phạm pháp luật về thư viện nói chung và thư viện số nói riêng còn

có nhiều bất cập, thiếu văn bản có giá trị pháp lý cao. Hiện chưa có Luật Thư viện, các văn bản pháp qui khác hay các luật có nội dung liên quan đến thư viện số còn nghèo nàn, tản mạn. Thực tế này cũng tạo ra những khó khăn cho các thư viện trong việc thiết lập chính sách thông tin. Nó đòi hỏi các thư viện phải có sự vận dụng linh hoạt cũng như mở rộng phạm vi thông qua việc tham khảo các bộ luật quốc tế khác có nội dung liên quan để thiết lập được một chính sách thông tin phù hợp nhất.

+ *Căn cứ vào những đặc trưng khác biệt của thư viện số*

Vấn đề thứ hai cần lưu ý trong việc thiết lập chính sách thông tin trong thư viện số đó là chính sách thông tin cần phải được thiết lập dựa trên những đặc trưng khác biệt của thư viện số. Các yếu tố cấu thành thư viện số thường bao gồm: Cơ sở hạ tầng; Tài liệu số; Cán bộ thư viện và người dùng tin. Nếu xem xét một cách tổng thể thì các yếu tố này có những nét tương đồng so với thư viện truyền thống. Tuy nhiên phân tích chi tiết đặc điểm của các yếu tố cấu

thành sẽ cho thấy rất nhiều khác biệt. Vì vậy, để có thể thiết lập được chính sách thông tin phù hợp các thư viện cần căn cứ trên những đặc điểm khác biệt của thư viện số.

Trước hết là cơ sở hạ tầng. Thư viện số là kết quả của việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin. Thư viện số vận hành dựa trên hạ tầng công nghệ thông tin, phương thức thu thập, quản trị và phân phối thông tin theo hướng ứng dụng công nghệ. Vì vậy, việc thiết lập chính sách thông tin phải tiếp cận từ phương diện ứng dụng công nghệ. Điều này phải được thể hiện trong việc xây dựng các qui định. Các qui định phải đảm bảo thích ứng được với những thay đổi nhanh chóng của công nghệ.

Những đặc trưng của nguồn lực thông tin (tài liệu) trong thư viện số cũng có nhiều khác biệt. Phần lớn các thư viện số không hoạt động động lập mà có sự liên kết tạo thành hệ thống. Sự liên kết này cho phép các thư viện số có thể chia sẻ và sử dụng chung các nguồn lực trong đó có nguồn lực thông tin. Một số hệ thống quản lý thư viện số còn cho phép kết nối liên thông tới các nguồn thông tin mở trên mạng Internet. Thực tế này giúp tăng khả năng đáp ứng của thư viện tuy nhiên nó cũng tạo nên tính “ảo” trong nguồn lực thông tin. Đây là một đặc điểm cần lưu ý trong thiết lập chính sách phổ biến thông tin.

Đặc điểm của tài liệu được quản trị trong thư viện số cũng là yếu tố phải quan tâm. Bởi tài liệu quản trị trong thư viện số (tài liệu số) có nhiều đặc điểm khác biệt so với tài liệu truyền thống. Tài liệu số có mật độ thông tin cao, độ nén lớn. Một cơ sở dữ liệu trên máy chủ có thể quản trị hàng trăm triệu tài liệu. Điều này thuận lợi cho việc lưu trữ và nhiều hoạt động khác tuy nhiên cũng đặt ra nhiều khó khăn cho việc phổ biến thông tin. Nếu chính sách về an toàn thông tin không tốt, hàng triệu tài liệu có thể bị đánh cắp trong khoảng thời gian rất ngắn. Tài liệu số có khả năng chia sẻ và tái tạo cao cho phép người dùng tin có thể truy cập, khai thác từ xa không bị phụ thuộc nhiều vào không gian, thời gian. Thông qua môi trường mạng người dùng tin có thể tiếp cận khai thác tài liệu của thư viện tại nhà, tại phòng làm việc thay vì phải đến thư viện. Bản chất của các tài liệu số rất khác với các tài liệu truyền thống và vì thế nghiệp vụ quản lý dữ liệu số cũng rất khác với nghiệp vụ thư viện truyền thống. Theo Nguyễn Minh Hiệp, trong một thư viện truyền thống, quyền sở hữu tài liệu là quan trọng, nhưng trong lĩnh vực lưu hành tài nguyên điện tử, quyền sở hữu trí tuệ, cụ thể là

quyền tác giả hay bản quyền còn quan trọng hơn. Thư viện số có thể làm cho việc truy cập trở nên rộng rãi hơn thư viện truyền thống. Và chính điều này đã nảy sinh ra nhiều vấn đề bởi truy cập thông tin trong thư viện số ít bị kiểm soát hơn so với sử dụng tài liệu in ấn. Bên cạnh đó, tài liệu số dù định dạng dưới hình thức nào thì khả năng tái tạo vẫn khá dễ dàng. Đây là những ưu điểm của tài liệu số. Song, xem xét từ nội dung liên đến quan bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ trong chính sách thông tin thì đây lại là vấn đề cần lưu ý. Việc vi phạm bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ của người dùng tin đối với tài liệu số thường phổ biến hơn so với tài liệu truyền thống.

Những đặc điểm khác biệt của người dùng tin trong thư viện số cũng là yếu tố cần quan tâm khi các thư viện thiết lập chính sách thông tin. Bất kỳ thư viện nào cũng hướng tới phục vụ một nhóm người dùng tin nhất định. Bởi người dùng tin là cơ sở định hướng cho mọi hoạt động của thư viện. Thư viện truyền thống thường phục vụ người dùng tin trên một phạm vi địa lý hành chính nhất định. Trong thư viện số, những ứng dụng của công nghệ đã tạo ra sự tương tác với người dùng tin không bị phụ thuộc vào không gian địa lý. Thư viện số cũng hướng tới phục vụ một hoặc một số nhóm người dùng tin xác định. Khác với thư viện truyền thống, những người dùng tin này có thể phân tán. Theo Chandakanta Swain, những thay đổi trong hành vi tìm kiếm, nhu cầu thông tin của người dùng trong thư viện ngày nay đặt ra những vấn đề đối với quản lý. Trong thư viện truyền thống, người dùng tin thường sử dụng các dịch vụ do thư viện cung cấp một cách trực tiếp. Thư viện số lại cho phép người dùng tin có thể sử dụng các dịch vụ của thư viện một cách gián tiếp không bị phụ thuộc vào không gian, thời gian. Thậm chí đối với một số nguồn, dạng thông tin trong thư viện số, người dùng tin không phải là đối tượng phục vụ của thư viện vẫn có thể sử dụng. Chính sự phân tán của người dùng tin và sự không phân định rõ ràng về ranh giới đối tượng phục vụ đã tạo ra một không gian “ảo” về người sử dụng trong thư viện. Những thay đổi này đặt ra những bài toán đối với hoạt động quản lý trong đó có việc thiết lập chính sách thông tin.

4. Những lưu ý trong áp dụng chính sách thông tin của thư viện số

Như vậy có thể thấy để có thể thiết lập được một chính sách thông tin tốt trong thư viện số các thư viện cần phải lưu ý đến rất nhiều vấn đề. Tuy nhiên chính sách thông tin đó chỉ phát huy hiệu quả khi được áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học. Chính sách thông tin có sự liên quan đến nhiều hoạt động trong thư viện số như thu thập, tổ chức và phân phối thông tin. Sự liên quan này được thể hiện trong cả việc thiết lập và áp dụng chính sách thông tin. Như vậy, một chính sách thông tin sau khi đã được thiết lập sẽ phải được vận dụng linh hoạt vào tất cả các khâu công việc chính của thư viện số. Để có thể áp dụng hiệu quả chính sách thông tin các thư viện cần lưu ý những vấn đề sau:

+ *Lựa chọn một hệ thống quản lý phù hợp*

Như đã đề cập, thư viện số là kết quả của việc ứng dụng công nghệ. Chính sách thông tin trong thư viện số được thiết lập theo hướng thích ứng với những tiến bộ công nghệ. Để áp dụng các chính sách thông tin một cách hiệu quả cũng cần sử dụng công nghệ. Nói cách khác, một thư viện số muốn triển khai hiệu quả chính sách thông tin cần có hệ thống (phần mềm) đủ mạnh để thực thi những qui định đã xác lập. Do đó, các thư viện cần có sự xem xét lựa chọn phần mềm quản trị thư viện số phù hợp đáp ứng được những yêu cầu quản trị thông tin, chính sách thông tin của mình.

+ *Tuân thủ luật bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ*

• Trong thu thập thông tin

Để phát triển nguồn lực thông tin cho thư viện số, các thư viện có thể khai thác từ nhiều nguồn khác nhau, nhưng vấn đề bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ cần phải được tuân thủ nghiêm túc. Nhiều thư viện tại Việt Nam hiện nay đã trang bị những thiết bị số hóa hiện đại, với sự hỗ trợ của các thiết bị này, toàn bộ số tài liệu hàng trăm nghìn bản của một thư viện có thể chuyển sang dạng số trong một thời gian ngắn. Để có được quyền số hóa và phổ biến các tài liệu đó lại là một vấn đề mà các thư viện phải quan tâm lâu dài.

• Trong xử lý tài liệu

Để quản lý và khai thác, tài liệu số cũng cần được xử lý dưới nhiều hình thức khác nhau như: xử lý kỹ thuật, hình thức và nội dung. Trong quá trình thực hiện các hình thức xử lý này, việc thông tin về tình trạng bản quyền của tài liệu đến người dùng tin là rất cần thiết. Các thư viện cần quan tâm thực hiện vấn đề này. Trong một nghiên cứu do Khoa Thư viện thông tin Trường Đại học Văn

hóa thực hiện, kết quả khảo sát chỉ ra chỉ có 18% số thư viện được khảo sát có thông tin cho người dùng về tình trạng bản quyền của tài liệu số họ được cung cấp. Đây là một tỷ lệ khá thấp.

+ *Phân hoạch nguồn lực thông tin thành nhiều bộ sưu tập*

Tài liệu được quản lý trong thư viện số thường đa dạng gồm nhiều loại khác nhau. Mỗi loại tài liệu này có thể phổ biến ở những mức độ khác nhau. Có tài liệu có thể phổ biến rộng rãi để bất cứ ai cũng có thể truy cập, có tài liệu phục vụ cho tất cả bạn đọc chính thức của thư viện, có tài liệu không phổ biến rộng rãi... Các thư viện cần có sự khảo sát chi tiết cơ cấu tài liệu số của thư viện mình để có sự phân hoạch hợp lý thành các bộ sưu tập trong thư viện số. Việc phân hoạch càng chi tiết và khoa học sẽ càng tạo điều kiện thuận lợi cho thư viện trong việc áp dụng chính sách thông tin một cách hiệu quả.

+ *Phân hoạch người dùng tin thành nhiều nhóm*

Người dùng tin trong thư viện số có nhiều đặc điểm khác biệt, có tính phân tán và có thể là bất cứ ai thậm chí không phải là đối tượng mà thư viện hướng tới phục vụ. Như đã đề cập thư viện số cũng là tổ chức công cộng có sứ mệnh đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng của mọi người vào kho tàng tri thức chung. Vì vậy để đảm bảo hài hòa các lợi ích và thuận tiện cho việc áp dụng chính sách thông tin các thư viện, khi tiến hành xây dựng thư viện số cần có sự nghiên cứu về đối tượng phục vụ của thư viện mình để từ đó có sự phân hoạch thành các nhóm phù hợp. Mỗi nhóm có thể được thụ hưởng những chính sách khác nhau. Có nhóm được tiếp cận tới tất cả các tài liệu trong thư viện số, có nhóm tiếp cận hạn chế, có nhóm chỉ được tiếp cận đến thông tin cấp hai....

Việc phân hoạch tài liệu và người dùng tin là điều tất yếu đối với bất cứ thư viện nào khi tiến hành xây dựng thư viện số. Bởi vì chính sách cung cấp thông tin của thư viện số được vận hành dựa trên một ma trận kết hợp giữa người dùng tin và tài liệu được quản trị.

Kết luận

Thư viện số với nhiều ưu điểm vượt trội đang ngày càng được phát triển tại Việt Nam. Để xây dựng, vận hành, quản lý và phát triển một thư viện số một cách bền vững việc thiết lập và áp dụng chính sách thông tin trong thư viện số là hoạt động rất cần thiết.

Thư viện số có nhiều đặc điểm khác biệt trong các yếu tố cấu thành vì vậy để có thể thiết lập được chính sách thông tin phù hợp và áp dụng hiệu quả chính sách đó vào quản lý thì các thư viện cần quan tâm đến nhiều vấn đề khác nhau. Những thông tin trong bài viết này hy vọng sẽ là những kinh nghiệm hữu ích đối với các thư viện trong việc xây dựng thư viện số tại Việt Nam.

Danh mục tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Minh Hiệp (2004) . Thế giới thư viện số. *Bản tin thư viện công nghệ thông tin*, Số 4.
2. Arm W.Y. (2003), *Digital Library*, MIT Press, Cambridge.
3. Braman, S. (2011). Defining information policy. *Journal of Information Policy* (1)
4. Chandrakanta, Swain (2012), *New Approach to Library Management*, SSDN Publishers & Distributors, New Delhi.
5. Chen H., Houston A.L. (1999), "Digital Libraries: social issues and technological advances", *Advanced in Computers*, 48, pp. 257-314.
6. Reddy R., Wladawsky-Berger I. (2001), *Digital Libraries: Universal Access to Human Knowledge*. Report PITAC. <http://www.trd.gov/pubs/pitac>
7. Sun Microsystems (2002), *Digital Library Technology Trends*.
8. Witten I.H., Bainbridge D. (2003), *How to Build a Digital Library*, Morgan Kaufmann, San Francisco.